

Số: 28 /2026/QĐ-UBND Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí, chi phí từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; hoạt động quy hoạch; thuê hàng hóa, dịch vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 45/2026/NĐ-CP quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 104/2026/NĐ-CP quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 40 Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông báo số 306/TB-ĐU ngày 12 tháng 5 năm 2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố về Kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố về chủ trương ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí, chi phí từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; hoạt động quy hoạch; thuê hàng hóa, dịch vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 11066/TTr-STC ngày 04 tháng 5 năm 2026 về dự thảo Quyết định quy định thẩm quyền quyết định

phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí, chi phí từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; hoạt động quy hoạch; thuê hàng hóa, dịch vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh; và ý kiến thống nhất của thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố;

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí, chi phí từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; hoạt động quy hoạch; thuê hàng hóa, dịch vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh;

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định thẩm quyền phê duyệt chủ trương, dự kiến kinh phí, chi phí từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh để thực hiện các nội dung như sau:

1. Mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị.
2. Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.
3. Hoạt động quy hoạch.
4. Thuê hàng hóa, dịch vụ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (bao gồm các tổ chức chính trị - xã hội), tổ chức chính trị, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; hoạt động quy hoạch; thuê hàng hóa, dịch vụ.

Điều 3. Thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí, chi phí từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; thuê hàng hóa, dịch vụ

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị là đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí, chi phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản,

trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; thuê hàng hóa, dịch vụ có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên của cơ quan, đơn vị mình và các đơn vị dự toán ngân sách trực thuộc.

2. Thủ trưởng các đơn vị dự toán ngân sách trực thuộc đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp Thành phố; Thủ trưởng các đơn vị dự toán ngân sách trực thuộc Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí, chi phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; thuê hàng hóa, dịch vụ có giá trị dưới 500 triệu đồng của đơn vị mình.

Điều 4. Thẩm quyền quyết định phê duyệt dự kiến chi phí từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động quy hoạch

1. Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định phê duyệt dự kiến chi phí thực hiện hoạt động quy hoạch đối với quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân Thành phố (trừ các quy hoạch đã phân cấp, ủy quyền cho đơn vị cấp dưới).

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu quyết định phê duyệt dự kiến chi phí thực hiện hoạt động quy hoạch đối với quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt (hoặc được phân cấp, ủy quyền phê duyệt) của Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

3. Ban quản lý các Khu chức năng và các cơ quan, đơn vị quyết định phê duyệt dự kiến chi phí thực hiện hoạt động quy hoạch đối với quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt (hoặc được phân cấp, ủy quyền phê duyệt) sau khi có ý kiến của các Sở chuyên ngành tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở các ngành, lĩnh vực có liên quan.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tài chính triển khai thực hiện Quyết định này và chỉ đạo của Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố tại Thông báo số 306/TB-ĐU ngày 12 tháng 5 năm 2026 theo quy định.

2. Giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị là đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các đơn vị dự toán ngân sách trực thuộc đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp Thành phố; Thủ trưởng các đơn vị dự toán ngân sách trực thuộc Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu chịu trách nhiệm quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí, chi phí ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; hoạt động quy hoạch; thuê hàng hóa, dịch vụ theo đúng nguyên tắc, trình tự, thủ tục và các nội dung khác được quy định tại Nghị định số 104/2026/NĐ-CP quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 40 Luật ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 5 năm 2026.

2. Đối với các nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; nhiệm vụ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; nhiệm vụ thuê hàng, hóa dịch vụ theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về xây dựng hoặc các nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghệ thông tin, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, bảo vệ môi trường và lĩnh vực khác đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt sử dụng chi thường xuyên trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực thi hành và đang thực hiện dở dang: Thủ trưởng các đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách tiếp tục thực hiện theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền, chịu trách nhiệm rà soát, xác định và ban hành Quyết định phê duyệt dự toán kinh phí còn thiếu của nhiệm vụ gửi cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, tiếp tục bố trí kinh phí thực hiện theo quy định. Các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm toàn diện về việc quản lý sử dụng nguồn kinh phí được giao bảo đảm đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả.

3. Đối với các nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí vốn trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo các quy định của pháp luật liên quan đến quản lý sử dụng nguồn kinh phí ở thời điểm phê duyệt dự toán cho đến khi quyết toán nhiệm vụ.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị là đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các đơn vị dự toán ngân sách trực thuộc đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp Thành phố; Thủ trưởng các đơn vị dự toán ngân sách trực thuộc Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố;
- Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố;
- Thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐNDTP;
- VPUB: các PCVP;
- VP Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố;
- Lưu: VT, (KT/Tran)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Công Vinh